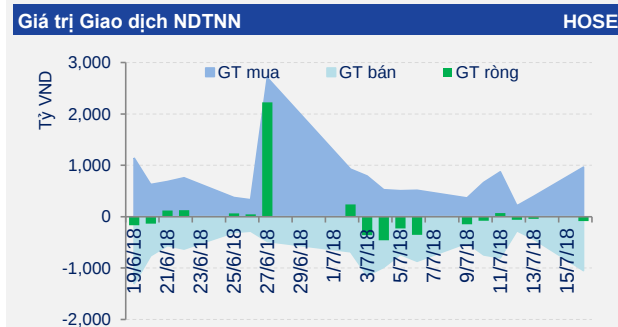
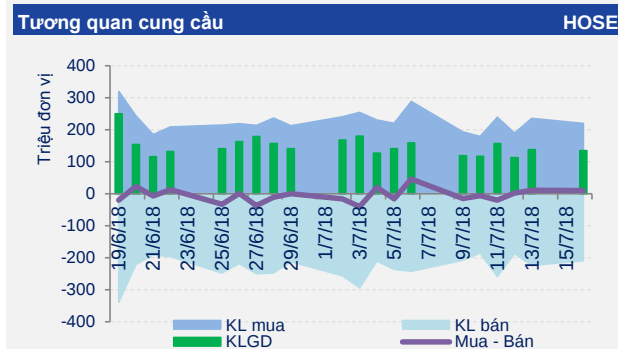


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 17/7/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	911.11	103.12
% Thay đổi	↑ 0.15%	↑ 0.60%
KLGD (CP)	135,156,960	37,075,383
GTGD (tỷ đồng)	3,364.56	443.37
Tổng cung (CP)	209,655,730	49,783,200
Tổng cầu (CP)	219,561,740	52,231,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	13,911,920	528,129
KL mua (CP)	12,725,370	2,205,001
GTmua (tỷ đồng)	964.43	33.00
GT bán (tỷ đồng)	1,052.10	4.89
GT ròng (tỷ đồng)	(87.67)	28.11



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.67%	8.6	1.8	1.3%
Công nghiệp	↑ 0.52%	14.2	3.3	8.7%
Dầu khí	↑ 0.61%	10.7	2.0	1.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.01%	15.7	4.6	2.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.13%	14.4	2.9	1.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.59%	19.2	6.6	15.4%
Ngân hàng	↑ 0.81%	12.7	1.9	29.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.02%	9.0	1.5	11.6%
Tài chính	↓ -0.62%	35.0	4.4	26.0%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.48%	13.6	2.5	1.7%
VN - Index	↑ 0.15%	17.7	4.2	130.3%
HNX - Index	↑ 0.60%	10.5	1.6	-30.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên hồi phục thứ tư liên tiếp, qua đó lấy lại mốc 920 điểm, thanh khoản cũng có sự cải thiện nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 10,16 điểm (+1,12%) lên 921,27 điểm; HNX-Index tăng 1,71 điểm (+1,65%) lên 104,83 điểm. Dòng tiền hoạt động mạnh hơn về cuối phiên đã giúp thanh khoản được gia tăng với giá trị giao dịch đạt 4.060 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 189 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 683 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 305 mã tăng, 105 mã tham chiếu, 184 mã giảm. Thị trường giằng co khá dữ dội với sắc xanh và đỏ đan xen nhau trong phiên sáng. Nhưng từ khoảng cuối phiên sáng trở đi, lực cầu trở nên mạnh hơn đã giúp nhiều trụ cột tăng điểm, qua đó giúp thị trường kết phiên ở mức cao nhất. Những cổ phiếu có ảnh hưởng tích cực nhất đến thị trường, có thể kể đến như VRE (+6,9%), VIC (+1,5%), CTG (+5,3%), VCB (+1,6%), TCB (+3,4%), BID (+3,1%), HPG (+1,7%), MSN (+0,4%). Ở chiều ngược lại, sắc đỏ vẫn còn trên một số trụ cột khác như GAS (-2,7%), BVH (-3,4%), PLX (-0,7%), BHN (-1,1%), TPB (-0,7%) thu hẹp phần nào đó số điểm hồi phục của VN-Index. Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (+3,2%), SHB (+2,6%), VCG (+2%), PVS (+0,6%) đều tăng giúp chỉ số HNX-Index tiến gần cột mốc 105 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục tốt về mặt điểm số, đi kèm với đó là thanh khoản khớp lệnh cũng có sự cải thiện. Điều này thể hiện sự kỳ vọng của nhà đầu tư đối với thị trường đang dần tăng lên, nhất là trong bối cảnh mà kết quả kinh doanh quý II của nhiều doanh nghiệp đang dần hé lộ. Điểm tiêu cực hiện tại là khối ngoại vẫn duy trì đà bán ròng nhưng với số lượng ít dần đi, vùng giá 885-900 điểm sẽ tiếp tục là hỗ trợ của thị trường trong trường hợp kịch bản tiêu cực xảy ra do những thông tin bất lợi từ bên ngoài. Hiện tại, chúng tôi vẫn nghiêng về kịch bản tích cực cho thị trường trong tuần này. Dự báo, trong phiên giao dịch 18/7, xu hướng của VN-Index có thể là tiếp tục hồi phục để hướng đến ngưỡng kháng cự tại 930 điểm (đỉnh phiên 9/7). Nhà đầu tư ngắn hạn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải, tập trung vào nhóm cổ phiếu dự báo có kết quả kinh doanh quý II tích cực và quan sát diễn biến thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

16/7/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng giảm khá giằng co trong phiên giao dịch sáng, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 902,02 điểm. Từ cuối phiên sáng trở đi, tình hình trở nên khả quan hơn khi dòng tiền bắt đầu nhập cuộc giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 10,16 điểm (+1,12%) lên 921,27 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VRE tăng 2.600 đồng, VIC tăng 1.500 đồng, CTG tăng 1.200 đồng. Ở chiều ngược lại, GAS giảm 2.200 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong phần lớn thời gian phiên sáng, chạm mức đáy trong phiên tại 102,05 điểm. Từ cuối phiên sáng, lực cầu có sự gia tăng giúp chỉ số dần lấy lại sắc xanh và đà tăng này được duy trì về cuối phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,71 điểm (+1,65%) lên 104,83 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.100 đồng, SHB tăng 200 đồng, VCG tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS giảm 1.200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 180,99 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,5 triệu cổ phiếu. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 78,7 tỷ đồng tương ứng với 768 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VHM với 37,5 tỷ đồng tương ứng với 346 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CTG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 33,6 tỷ đồng tương ứng với 1,5 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 5,34 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 355 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,2 tỷ đồng tương ứng với 124 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 119 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NDN là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 259 triệu đồng tương ứng với 20 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index có phiên hồi phục thứ tư liên tiếp, khối lượng khớp lệnh được cải thiện với 136 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 905-910 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 935 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 980-1.050 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.000 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 18/7, xu hướng của VN-Index có thể là tiếp tục hồi phục để hướng đến ngưỡng kháng cự tại 930 điểm (đỉnh phiên 9/7).

HNX-Index:



HNX-Index có phiên hồi phục thứ tư liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức thấp với 31 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 104,5 điểm (MA20) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 110 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 112-121 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 18/7, xu hướng của HNX-Index có thể là tiếp tục hồi phục để hướng đến các ngưỡng cao hơn.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,81 - 36,91 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 10 đồng

Hôm nay (17/7), tỷ giá trung tâm VND/USD được Ngân hàng Nhà nước niêm yết ở mức 22.643 VND/USD, giảm 10 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,6 USD/ounce tương ứng với 0,37% lên 1.244,3 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

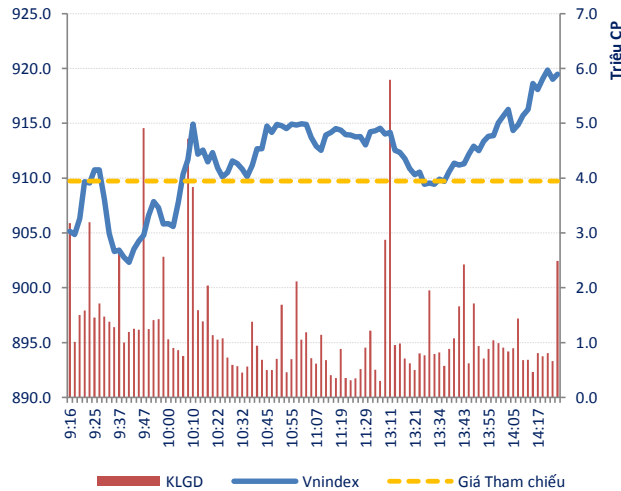
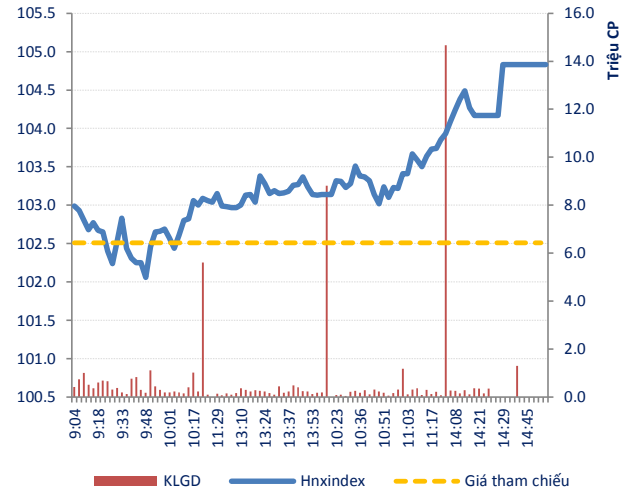
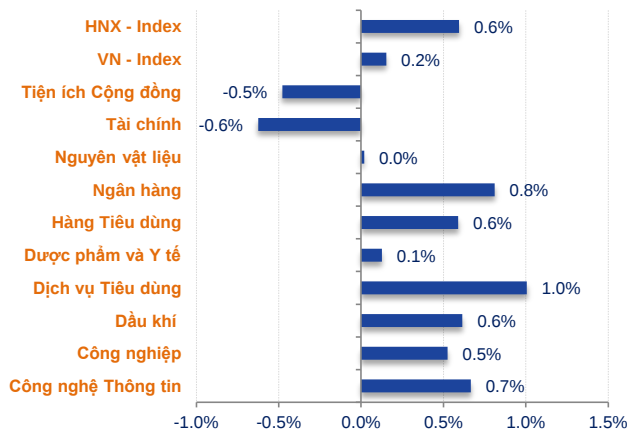
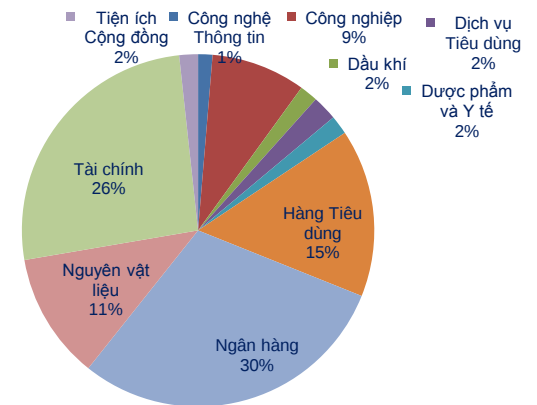
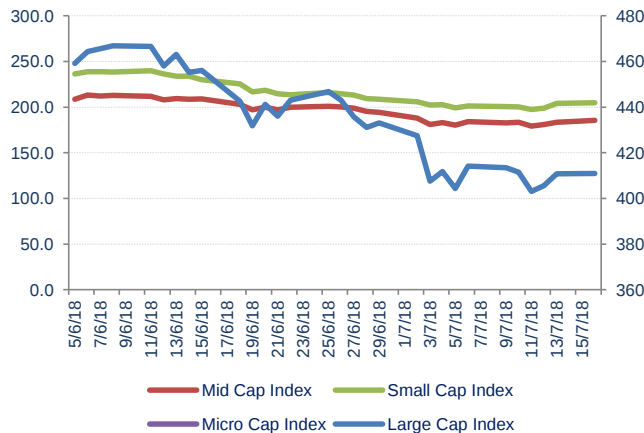
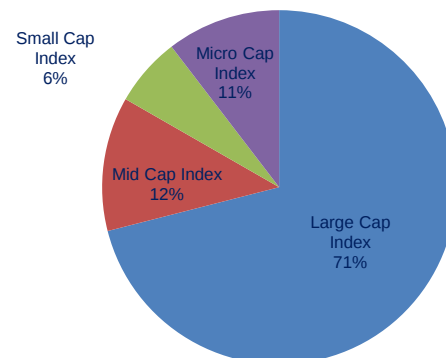
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,11 điểm tương ứng 0,12% xuống 94,16 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1728 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3253 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 112,38 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,21 USD/thùng tương ứng với 0,31% lên 67,28 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 16/7, chỉ số Dow Jones tăng 44,95 điểm tương ứng 0,18% lên 25.064,36 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 20,26 điểm tương ứng 0,26% xuống 7.805,72 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 2,88 điểm tương ứng 0,1% xuống 2.798,43 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KDC	455,380	VIC	814,500
2	VRE	431,480	HDB	324,440
3	BID	293,680	FLC	323,710
4	VCB	178,530	HSG	315,890
5	SCR	130,200	DXG	289,670

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	IVS	1,139,000	KLF	144,000
2	VGC	672,900	MBG	50,000
3	SHB	51,500	CEO	49,526
4	APS	33,100	DGC	20,000
5	PCG	11,000	SD9	8,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	4.99	5.10	↑ 2.20%	9,311,470
HAG	5.35	5.72	↑ 6.92%	9,004,990
EIB	14.00	14.00	→ 0.00%	7,404,240
VIC	103.00	102.50	↓ -0.49%	6,923,340
MBB	20.80	21.40	↑ 2.88%	6,714,400

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HBS	2.50	2.40	↓ -4.00%	8,642,110
SHB	7.70	7.80	↑ 1.30%	4,379,385
ACB	34.20	34.50	↑ 0.88%	3,819,046
VGC	18.20	17.60	↓ -3.30%	2,242,790
HUT	4.80	5.10	↑ 6.25%	1,226,629

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HRC	30.00	32.10	2.10	↑ 7.00%
PIT	7.44	7.96	0.52	↑ 6.99%
HOT	29.35	31.40	2.05	↑ 6.98%
EVG	4.89	5.23	0.34	↑ 6.95%
TDW	21.65	23.15	1.50	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
PVV	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
SSM	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
HNM	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
AAV	20.00	22.00	2.00	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HLG	10.20	9.49	-0.71	↓ -6.96%
CMX	5.20	4.85	-0.35	↓ -6.73%
ATG	1.20	1.12	-0.08	↓ -6.67%
MCG	2.90	2.71	-0.19	↓ -6.55%
VMD	20.85	19.50	-1.35	↓ -6.47%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DS3	6.00	5.40	-0.60	↓ -10.00%
PVE	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
MHL	5.00	4.50	-0.50	↓ -10.00%
LO5	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
DCS	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	9,311,470	4.8%	605	8.4	0.4
HAG	9,004,990	3250.0%	791	7.2	0.4
EIB	7,404,240	8.0%	920	15.2	1.2
VIC	6,923,340	8.4%	1,341	76.4	8.1
MBB	6,714,400	14.1%	1,913	11.2	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HBS	8,642,110	0.7%	77	31.1	0.2
SHB	4,379,385	11.8%	1,409	5.5	0.6
ACB	3,819,046	17.5%	2,568	13.4	2.1
VGC	2,242,790	8.4%	1,356	13.0	1.2
HUT	1,226,629	6.1%	808	6.3	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	↑ 7.0%	1.5%	261	123.0	1.8
PIT	↑ 7.0%	-30.1%	(3,444)	-	0.8
HOT	↑ 7.0%	12.2%	1,683	18.7	2.2
EVG	↑ 7.0%	5.9%	671	7.8	0.4
TDW	↑ 6.9%	15.3%	2,449	9.5	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 14.3%	-5.2%	(536)	-	0.1
PVV	↑ 12.5%	-20.7%	(913)	-	0.2
SSM	↑ 10.0%	-33.2%	(4,793)	-	1.0
HNM	↑ 10.0%	-0.2%	(24)	-	0.3
AAV	↑ 10.0%	10.6%	1,375	16.0	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KDC	455,380	4.5%	1,715	19.2	1.3
VRE	431,480	7.2%	970	39.0	2.7
BID	293,680	14.5%	2,064	11.7	1.6
VCB	178,530	19.2%	2,887	19.0	3.5
SCR	130,200	6.8%	889	9.6	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IVS	1,139,000	0.0%	5	3,220.5	1.5
VGC	672,900	8.4%	1,356	13.0	1.2
SHB	51,500	11.8%	1,409	5.5	0.6
APS	33,100	3.5%	336	9.2	0.3
PCG	11,000	0.2%	17	1,171.9	1.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	327,141	8.4%	1,341	76.4	8.1
VHM	284,039	14.3%	7,048	15.0	3.1
VNM	243,809	40.7%	6,935	24.2	9.4
VCB	197,517	19.2%	2,887	19.0	3.5
GAS	155,413	23.3%	5,231	15.5	3.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,415	17.5%	2,568	13.4	2.1
VCS	15,024	52.9%	7,275	12.9	3.1
SHB	9,384	11.8%	1,409	5.5	0.6
VGC	7,891	8.4%	1,356	13.0	1.2
PVS	6,969	6.6%	1,787	8.7	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	2.06	14.5%	2,064	11.7	1.6
VPB	2.00	25.8%	2,976	9.3	1.4
VND	1.94	17.9%	2,536	6.5	1.0
CTG	1.85	12.4%	2,103	10.8	1.3
DXG	1.82	20.8%	2,695	8.2	1.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	1.69	17.5%	2,568	13.4	2.1
SHS	1.68	33.0%	4,674	2.7	0.8
SHB	1.41	11.8%	1,409	5.5	0.6
VCS	1.37	52.9%	7,275	12.9	3.1
MBS	1.37	6.6%	713	21.6	1.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
